

## THỰC HIỆN THÍ NGHIỆM

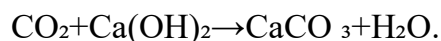
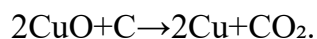
### 1. Thí nghiệm 1: Cacbon khử CuO ở nhiệt độ cao.

#### Kết quả thí nghiệm 1:

Hiện tượng: Hỗn hợp CuO + C đun nóng và có sự chuyển đổi từ màu đen → màu đỏ.

Dung dịch nước vôi trong vẫn đỏ.

#### Giải thích:



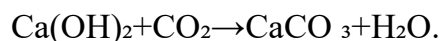
### 2. Thí nghiệm 2: Nhiệt phân muối NaHCO<sub>3</sub>.

**Hiện tượng:** Lượng muối NaHCO<sub>3</sub> giảm dần → NaHCO<sub>3</sub> bị nhiệt phân.

Phần miệng ống nghiệm có hơi nước ngưng đọng → có nước tạo ra.

Dung dịch Ca(OH)<sub>2</sub> bị vẩn đục.

#### Giải thích:



### 3. Thí nghiệm 3: Nhận biết muối cacbonat và muối clorua.

Các phương án nhận biết 3 chất: NaCl, Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>, CaCO<sub>3</sub>

+ HCl

Không có khí → NaCl

Có khí → Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>, CaCO<sub>3</sub>

+H<sub>2</sub>O

Tan:  $\text{Na}_2\text{CO}_3$

Không tan:  $\text{CaCO}_3$

Thao tác thí nghiệm:

- Đánh số các lọ hóa chất và ống nghiệm.
- Lấy 1 thìa mỗi chất vào ống nghiệm có số tương ứng.
- Nhỏ 2ml dd HCl vào mỗi ống nghiệm:

- Nếu không có khí thoát ra  $\rightarrow \text{NaCl}$ .

- Có khí thoát ra  $\rightarrow \text{Na}_2\text{CO}_3, \text{CaCO}_3$

- Lấy một thìa hóa chất trong 2 lọ còn lại cho vào ống nghiệm.
- Cho 2ml nước cất, lắc nhẹ:

- Chất rắn tan  $\rightarrow$  nhận ra  $\text{Na}_2\text{CO}_3$

- Chất rắn không tan  $\rightarrow$  nhận ra  $\text{CaCO}_3$